

**NGHỊ QUYẾT**

**Về phân bổ thu, chi ngân sách và kế hoạch bố trí vốn  
đầu tư phát triển năm 2008**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH  
KHOÁ XV - KỲ HỌP THỨ 12**

Căn cứ Hiến pháp Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992 (đã được sửa đổi bổ sung năm 2001);

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước đã được Quốc hội thông qua ngày 16/12/2002;

Căn cứ Quyết định số 1569/QĐ-TTg, ngày 19/11/2007 của Thủ tướng Chính phủ về giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2008;

Căn cứ Quyết định số 3658/QĐ-BTC, ngày 20/11/2007 của Bộ Tài chính về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2008;

Căn cứ Quyết định số 187/QĐ-BKH, ngày 19/11/2007 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc giao chỉ tiêu kế hoạch đầu tư phát triển thuộc ngân sách nhà nước năm 2008;

Sau khi xem xét các báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách và ý kiến của Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Dự toán phân bổ ngân sách và kế hoạch bố trí vốn đầu tư phát triển năm 2008 như sau:

**A. DỰ TOÁN PHÂN BỐ THU, CHI NGÂN SÁCH NĂM 2008**

**I. Dự toán thu ngân sách**

1. Ngành thuế thu và thu khác các cấp ngân sách:	710.000 triệu đồng
1.1. Thu thuế và phí:	671.840 triệu đồng
1.2. Thu khác ngân sách:	25.060 triệu đồng
1.3. Thu tại xã:	13.100 triệu đồng

2. Các khoản thu để lại chi quản lý qua NSNN:	161.150 triệu
3. Thu thuế XNK:	70.000 triệu đồng
<b>Tổng thu ngân sách trên địa bàn:</b>	<b>941.150 triệu đồng</b>
Trong đó: + Ngân sách TW hưởng:	100.500 triệu đồng
+ Ngân sách địa phương hưởng:	840.650 triệu đồng
4. Thu bổ sung từ ngân sách TW:	2.110.297 triệu đồng
4.1. Bổ sung cân đối:	1.148.216 triệu đồng
4.2. Bổ sung tiền lương theo ND 93,94:	161.049 triệu đồng
4.3. Bổ sung có mục tiêu:	801.032 triệu đồng
5. Dự kiến nguồn NSTW bổ sung một số NV:	28.674 triệu đồng
<i>(Có các phụ lục chi tiết kèm theo)</i>	
<b>Tổng thu ngân sách đưa vào cân đối chi:</b>	<b>2.979.621 triệu đồng</b>

## II. Dự toán chi ngân sách

1. Chi đầu tư phát triển:	1.048.818 triệu đồng
<i>Trong đó:</i>	
1.1. Chi đầu tư XDCB tập trung trong nước:	144.438 triệu đồng
1.2. Chi XDCB vốn ngoài nước:	120.000 triệu đồng
1.3. Chi đầu tư theo các mục tiêu TW quyết định:	466.070 triệu đồng
1.4. Chi đầu tư từ nguồn để lại theo NQ QH:	282.310 triệu đồng
2. Chi thường xuyên:	1.675.082 triệu đồng
<i>Trong đó:</i>	
2.1. Chi sự nghiệp giáo dục đào tạo:	698.625 triệu đồng
<i>( Nếu tính cả kinh phí tăng biên chế chưa phân bổ cụ thể thì chi sự nghiệp giáo dục đào tạo năm 2008 là 718.625 triệu đồng )</i>	
2.2. Chi sự nghiệp khoa học công nghệ:	12.490 triệu đồng
2.3. Chi môi trường:	18.000 triệu đồng
3. Chi dự phòng ngân sách:	34.077 triệu đồng
4. Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính:	1.340 triệu đồng
5. Chi Chương trình mục tiêu quốc gia, 135 và 661:	160.507 triệu đồng
6. Chi nguồn cải cách tiền lương:	18.347 triệu đồng
7. Chi thực hiện quyết định 168,186:	4.150 triệu đồng
8. Chi dự bị động viên:	4.000 triệu đồng
9. Chi tăng biên chế theo ND 35, TTLT 08:	27.800 triệu đồng
10. Chi một số nhiệm vụ khác:	5.500 triệu đồng

**Tổng chi ngân sách địa phương: 2.979.621 triệu đồng**  
*(Có các phụ lục chi tiết kèm theo)*

## B. KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG VÀ BỐ TRÍ VỐN ĐT PHÁT TRIỂN NĂM 2008

<b>I. Tổng nguồn vốn đầu tư trên địa bàn:</b>	<b>3.559.875 triệu đồng</b>
1. Nguồn cân đối ngân sách địa phương:	419.698 triệu đồng
2. Nguồn chương trình mục tiêu quốc gia, 135 và 661:	160.507 triệu đồng
3. Nguồn TW hỗ trợ theo mục tiêu và QĐ của TTg:	466.070 triệu đồng
4. Nguồn các dự án ODA, NGO:	465.000 triệu đồng
5. Đầu tư từ khu vực dân cư và doanh nghiệp:	1.120.000 triệu đồng
6. Nguồn tín dụng ưu đãi:	132.000 triệu đồng
7. Nguồn vốn Trung ương đầu tư trên địa bàn:	150.000 triệu đồng
8. Nguồn trái phiếu Chính phủ:	400.000 triệu đồng
9. Vay Bộ Tài chính:	144.600 triệu đồng
10. Nguồn thuế tài nguyên rừng:	2.000 triệu đồng
11. Nguồn Chính phủ cho ứng trước kế hoạch:	100.000 triệu đồng

## II. Kế hoạch phân bổ vốn

<b>1. Nguồn ngân sách tập trung:</b>	<b>144.438 triệu đồng</b>
- Đầu tư hạ tầng thị xã Hà Tĩnh:	35.000 triệu đồng
- Trả nợ vay Bộ Tài chính:	15.000 triệu đồng
- Lĩnh vực nông nghiệp - nông thôn:	14.379 triệu đồng
- Lĩnh vực công nghiệp:	14.278 triệu đồng
- Lĩnh vực giao thông:	13.940 triệu đồng
- Lĩnh vực giáo dục - đào tạo và dạy nghề:	10.519 triệu đồng
- Lĩnh vực y tế xã hội:	4.991 triệu đồng
- Lĩnh vực văn hoá thông tin, TDTT, PTTT:	7.559 triệu đồng
- Lĩnh vực quản lý nhà nước:	16.724 triệu đồng
- Lĩnh vực quốc phòng - an ninh:	4.000 triệu đồng
- Quy hoạch và chuẩn bị đầu tư:	8.048 triệu đồng
<b>2. Nguồn vay Bộ Tài chính</b>	
- Đầu tư hỗ trợ kênh mương bê tông và GTNT:	15.000 triệu đồng
- Các công trình trả nợ bằng quỹ đất:	129.600 triệu đồng
+ Đường Nguyễn Du kéo dài.	
+ Đường Nam cầu Cày đi cầu Thạch Đồng.	
+ Đường Phan Đình Phùng kéo dài về phía tây.	
<b>3. Nguồn Chính phủ cho ứng trước kế hoạch:</b>	<b>100.000 triệu đồng</b>
<b>4. Nguồn vốn Trung ương đầu tư trên địa bàn:</b>	<b>150.000 triệu đồng</b>
- Cảng Vũng Áng giai đoạn II.	
- Nâng cấp quốc lộ 15 A.	

- Đường quốc lộ 12.
- Hồ Ngàn Trươi - Cẩm Trang.

*(Có các phụ lục chi tiết kèm theo)*

**Điều 2.** Hội đồng nhân dân tỉnh đồng ý với các biện pháp tổ chức thực hiện thu ngân sách, điều hành chi ngân sách và quản lý đầu tư, xây dựng như Ủy ban nhân dân tỉnh đã trình, đồng thời nhấn mạnh một số nội dung chủ yếu như sau:

Tiếp tục kiện toàn lại hệ thống thu ngân sách các cấp, trên các lĩnh vực; phối hợp chặt chẽ giữa ngành Thuế và các cấp chính quyền trong công tác thu; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và có chính sách thưởng phạt nghiêm minh trong thực hiện nghĩa vụ nộp thuế.

Thực hiện nghiêm túc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Triển khai quyết liệt chương trình hành động phòng chống tham nhũng ở tất cả các lĩnh vực, tiết kiệm ngân sách để đầu tư phát triển. Đẩy mạnh công tác xã hội hoá trên các lĩnh vực nhằm giảm gánh nặng cho ngân sách nhà nước.

Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát, kiểm toán nội bộ đảm bảo quản lý chi ngân sách đúng mục tiêu, hiệu quả. Đối với các nhiệm vụ chi đã được phân cấp cho cấp huyện, xã: Giáo dục, y tế, ... yêu cầu các cấp dành đủ nguồn đã được bố trí trong dự toán giao để thực hiện theo đúng kế hoạch. Đối với nguồn thu từ cấp quyền sử dụng đất, chỉ dùng cho đầu tư phát triển, tuyệt đối không được sử dụng vào chi thường xuyên.

Rà soát, bổ sung và điều chỉnh các cơ chế, chính sách, cải thiện môi trường sản xuất kinh doanh. Huy động tối đa các nguồn lực cho đầu tư phát triển. Tích cực xử lý các vướng mắc, khó khăn để đẩy nhanh tiến độ các dự án thuộc các thành phần kinh tế trong và ngoài tỉnh đầu tư trên địa bàn. Tập trung huy động nguồn vốn cho các công trình trọng điểm: Dự án khai thác mỏ sắt Thạch Khê, Khu kinh tế Vũng Áng, Khu Kinh tế cửa khẩu Cầu Treo, Thủy lợi Ngàn Trươi - Cẩm Trang, các dự án giải phóng mặt bằng và tái định cư ...

Tiếp tục sửa đổi và ban hành các quy định thực hiện nghiêm túc luật pháp trong quản lý đầu tư và xây dựng, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra; nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan quản lý nhà nước, các chủ đầu tư đối với tiến độ thi công và chất lượng công trình.

Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải tiến quy trình xử lý và tăng cường phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước nhằm nâng cao chất lượng và rút ngắn thời gian thẩm định, phê duyệt dự án, thiết kế - tổng dự toán, lựa chọn nhà thầu.

**Điều 3.** Trong quá trình điều hành ngân sách và bố trí vốn đầu tư phát triển, nếu có biến động, Hội đồng nhân dân tỉnh giao UBND tỉnh thống nhất với Thường trực HĐND và Ban Kinh tế - Ngân sách để có quyết định điều chỉnh, bổ sung kịp thời, báo cáo HĐND tỉnh vào kỳ họp gần nhất. Hàng quý, UBND tỉnh

217  
7

tổng hợp chi nguồn dự phòng ngân sách gửi Thường trực HĐND và Ban Kinh tế - Ngân sách.

**Điều 4.** Hội đồng nhân dân tỉnh giao Thường trực Hội đồng nhân dân và Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện ngân sách nhà nước; kế hoạch huy động và bố trí vốn đầu tư XDCB năm 2008. Các ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các tổ đại biểu và các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tích cực thực hiện nhiệm vụ giám sát trên các lĩnh vực, địa bàn thuộc phạm vi trách nhiệm được phân công.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khoá XV, kỳ họp thứ 12 thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Quân Khu IV;
- TT TU, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị, TP;
- Chánh, phó VP, Trưởng, phó phòng, chuyên viên VP HĐND tỉnh;
- Phòng công báo, VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT



**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Thanh Bình**